

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13 /12/2022
V/v: “Kiện ly hôn,
tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Thắng
2. Ông Sần Thó Suy

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thào Thị Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yên- kiểm sát viên

Ngày 13/12/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phạm Mạnh H - Sinh năm 1975

ĐKKHKT: : Tổ 7, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Hiện đang chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày: Chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn vào ngày 30/8/2002 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại

Son, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Phạm Mạnh H nghiện hút chất ma túy, không tu trí làm ăn, chị Vũ Thị H đã nhiều lần động viên anh Phạm Mạnh H đi cai nghiện nhưng anh Phạm Mạnh H vẫn không thay đổi, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, không tôn trọng nhau, chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H đã sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm lẫn kinh tế. Đến tháng 6 năm 2022 anh Phạm Mạnh H bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai. Đến nay chị Vũ Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Mạnh H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Mạnh k - sinh ngày 07/05/2003 và cháu Phạm Tiến D – sinh ngày 08/04/2007. Khi ly hôn chị Vũ Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu Phạm Tiến D đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Phạm Mạnh H phải cấp cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Cháu Phạm Mạnh k đã đủ tuổi trưởng thành nên chị Vũ Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/10/2022, bị đơn anh Phạm Mạnh H khai: Anh Phạm Mạnh H và chị Vũ Thị H kết hôn với nhau ngày 30/8/2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Phạm Mạnh H có sử dụng ma túy, không tu trí làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống không có hạnh phúc. Chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Vũ Thị H có đơn đề nghị tòa án giải quyết ly hôn anh Phạm Mạnh H nhất trí ly hôn với chị Vũ Thị H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Mạnh k - sinh ngày 07/05/2003 và cháu Phạm Tiến D – sinh ngày 08/04/2007. Hiện nay anh Phạm Mạnh H đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai, anh Phạm Mạnh H nhất trí để chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Tiến D đến tuổi trưởng thành, cháu Phạm Mạnh k đã đủ tuổi trưởng thành nên anh Phạm Mạnh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Mạnh H không cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung: Anh Phạm Mạnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, Điều 56, điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị H như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Phạm Mạnh H.

Về con chung: Giao cháu Phạm Tiến D - sinh ngày 08/04/2007 cho chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Phạm Tiến D đủ 18 tuổi. Anh Phạm Mạnh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Vũ Thị H.

Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết

Tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về tố tụng: Nguyên đơn đã nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai, quá trình Tòa án nhân dân huyện B vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai tiến hành lập biên bản tiếp cận công khai chứng cứ, sau khi lập biên bản tiếp cận công khai chứng cứ anh Phạm Mạnh H đã được nghe, đọc biên bản tiếp cận công khai chứng cứ nhất trí như biên bản tiếp cận nhưng từ chối ký vào biên bản tiếp cận và từ chối làm đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án tiến hành lập biên bản về việc anh Phạm Mạnh H từ chối ký vào biên bản tiếp cận công khai chứng cứ và từ chối làm đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù anh Phạm Mạnh H đang phải chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai không thể tham gia phiên tòa được. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H có đăng ký kết hôn vào ngày 30/8/2002 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Phạm Mạnh H nghiện hút chất ma túy, không tu trí làm ăn, chị Vũ Thị H đã nhiều lần động viên anh Phạm Mạnh H đi cai nghiện nhưng anh Phạm Mạnh H vẫn không thay đổi, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, không tôn trọng nhau, chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H đã sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm lẫn kinh tế. Đến tháng 6 năm 2022 anh Phạm Mạnh H bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Thị H với anh Phạm Mạnh H

[2.2] Về con chung: Xét việc giao nuôi con thì thấy rằng chị Vũ Thị H đề nghị tòa án giải quyết cho chị Vũ Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Tiến D – sinh ngày 08/04/2007 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Phạm Mạnh H cũng nhất trí để chị Vũ Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Tiến D đến tuổi trưởng thành, cháu Phạm Tiến D có ý kiến muốn được ở với chị Vũ Thị H. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và Gia đình giao cháu Phạm Tiến D cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Phạm Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Phạm Mạnh H.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Tiến D – sinh ngày 08/04/2007 cho chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Phạm Tiến D đủ 18 tuổi. Anh Phạm Mạnh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Vũ Thị H. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con, anh Phạm Mạnh H được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002275 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, chị Vũ Thị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Vũ Thị H, bị đơn anh Phạm Mạnh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện B
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND xã Đại Sơn,
huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái
- UBND thị trấn huyện BX
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Hương